

SỞ Y TẾ THÁI BÌNH
BỆNH VIỆN NHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 148/TM - BVN
Yêu cầu gửi báo giá

Thái Bình, ngày 29 tháng 03 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, đơn vị cung cấp thực phẩm dinh dưỡng (sữa) tại Việt Nam.

Bệnh viện Nhi Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thực phẩm dinh dưỡng (sữa) bán tại nhà thuốc năm 2024 của Bệnh viện Nhi Thái Bình với các nội dung cụ thể sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi Thái Bình; Địa chỉ: Số 02, phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà: Vũ Thị Vân Cán bộ khoa Dinh dưỡng

Điện thoại: 0973.215.933 Email: vanytb88@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản giấy: Gửi cho BS Vũ Thị Vân qua đường bưu điện hoặc nhận trực tiếp tại địa chỉ Khoa Dinh dưỡng, Bệnh viện Nhi Thái Bình - Số 02 phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- File mềm gửi qua địa chỉ email: vanytb88@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 29/03/2024 đến trước 17h00 ngày 08/04/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 12 tháng, kể từ ngày 29/3/2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thực phẩm dinh dưỡng: Theo phụ lục 01 đính kèm

2. Địa điểm cung cấp thực phẩm dinh dưỡng: Bệnh viện Nhi Thái Bình (Số 02 phố Tôn Thất Tùng, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng làm nhiều lần theo nhu cầu của Bệnh viện.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng

th (vân)

- Thanh toán: Thanh toán làm nhiều lần dựa trên cơ sở hóa đơn, biên bản bàn giao, nghiệm thu của từng lần giao, nhận hàng hoặc thanh toán một lần sau khi thanh lý hợp đồng.

5. Đơn giá này không điều chỉnh tăng trong suốt thời gian thực hiện hiệu lực của báo giá(trong vòng 12 tháng kể từ ngày 29/03/2024) trường hợp giá hàng hóa trên thị trường giảm hoặc thuế suất hàng hóa điều chỉnh giảm theo quy định của nhà nước hai bên sẽ thỏa thuận để thống nhất giảm giá theo quy định.

- Biểu mẫu báo giá: *Theo phụ lục 02, 03 đính kèm*

6. Các thông tin khác:

Đề nghị quý đơn vị gửi kèm theo Giấy phép đăng ký kinh doanh bản phô tô có công chứng;

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Quý Công ty, đơn vị./.

Nơi nhận:

- Website BVNTB;

- Lưu VT.

th < Văn >



GIÁM ĐỐC

Lương Đức Sơn

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC KẾ HOẠCH MUA SẴM THỰC PHẨM DINH DƯỠNG (SỮA) BÁN TẠI NHÀ THUỐC NĂM 2024
(Kèm theo Thư mời số: 148 /TM-BVN ngày 29 tháng 03 năm 2024)

STT	Tên hàng hóa	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế	Đường dùng	Số lượng kế hoạch	Ghi chú
1	Sản phẩm dinh dưỡng công thức dành cho trẻ 0-12 tháng tuổi chứa chất tăng cường miễn dịch và giàu chất xơ	Tính trên 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 60-70Kcalo - Protein: 1,08g-2,1g - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng - Phospholipid, Sphingomyelin	Hộp	Hộp 350g	Bột	Uống	360	
2	Sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ sinh non nhẹ cân	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 67-94Kcal - Protein: 1,6-3,8g - Carbonhydrate: 6,4-11,7g - Lipid: 2,9-5,3g - Vitamin và chất khoáng - (MCT) tối thiểu 6% tổng chất béo - Có chất xơ 2-FL HMO, Nucleotide tối thiểu 3,7mg - Không có Saccharose - Áp lực thẩm thấu tối đa 300mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 370g	Bột	Uống	360	
3	Công thức dinh dưỡng toàn phần dành cho trẻ sinh non nhẹ cân 0-12 tháng	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 74-82Kcal - Protein: 2,5 - 4,1g, - Carbonhydrate: 5,4 - 11,0g - Chất béo: 2,6 - 6g - Chất béo chuỗi trung bình (MCT), hàm lượng DHA & ARA cao - Đạm A2, đạm Whey, casein	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	480	

28

STT	Tên hàng hóa	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế	Đường dùng	Số lượng kế hoạch	Ghi chú
4	Sản phẩm dinh dưỡng công thức không chứa đường Lactose cho trẻ 0-12 tháng tuổi	Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong 100ml từ: - Năng lượng: 60-70Kcal - Chất đạm: 1,08-2,1g - Chất béo: 2,64-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng - Thành phần có whey và casein - Không có saccharose và lactose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	240	
5	Sản phẩm dinh dưỡng công thức giảm đường Lactose cho trẻ 0-12 tháng	Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong 100ml từ: - Năng lượng: 60-70Kcal - Protein: 1,08g-2,1g - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng: - Có đạm Whey thủy phân 1 phần - Tối đa 0,2g lactose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 360g	Bột	Uống	720	
6	Sản phẩm dinh dưỡng công thức giảm đường Lactose cho trẻ >12 tháng	Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong 100ml từ: - Năng lượng: 60-80Kcal - Protein: 1,08g-2,1g - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng - Có đạm Whey thủy phân 1 phần - Tối đa 0,2g lactose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 360g	Bột	Uống	360	

STT	Tên hàng hóa	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế	Đường dùng	Số lượng kế hoạch	Ghi chú
7	Sản phẩm dinh dưỡng công thức đậm thủy phân 1 phần được bổ sung Probiotic và Prebiotic cho trẻ ≥6 tháng tuổi	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn" - Năng lượng: 80-100Kcal - Protein: 1,08g-2,1g - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 11,4g. - Có chứa đạm đậu nành, đạm thủy phân 1 phần - Bổ sung Probiotics (Bifidobacterium, Lactobacillus); Amylase, Protease, Lactase, Lipase, Cenllulase	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	1500	
8	Sản phẩm dinh dưỡng công thức đậm thủy phân 1 phần cho trẻ 0-12 tháng tuổi có vấn đề tiêu hóa	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 60-70Kcal - Protein: 1,08g-2,1g; có 100% đạm Whey và casein thủy phân một phần. - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng - Không có đường saccharose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 350g	Bột	Uống	360	
9	Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đạm thủy phân hoàn toàn cho trẻ 0-12 tháng tuổi	Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong 100ml: - Năng lượng: 60-70Kcalo - Protein: 1,08-2,1g - Lipid: 2,64 – 4,2g - Carbohydrat: 5,4 – 9,8g - Vitamin và chất khoáng: - LGG (Lactobacillus rhamnosus) - 100% thành phần casein thủy phân hoàn toàn - Không có saccharose, lactose - Áp lực thẩm thấu tối đa 450mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	72	

th

STT	Tên hàng hóa	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế	Đường dùng	Số lượng kế hoạch	Ghi chú
10	Sản phẩm dinh dưỡng y học có đạm thủy phân tích cực cho trẻ từ 1-10 tuổi	Thành phần dinh dưỡng tối thiểu trong 100ml: - Năng lượng: 100-200Kcal - Protein: 2-5g - Lipid: 2-9g - Carbohydrat: 10-20g - Có bổ sung vitamin và chất khoáng - 100% đạm whey thủy phân thành peptid - Lactose tối đa 0,1g - MCT tối thiểu 40% tổng chất béo - Áp lực thẩm thấu 370mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	96	
11	Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đạm đậu nành cho trẻ 0-12 tháng	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 60-80Kcal - Protein: 1,08-2,1g - Lipid: 2,64 – 4,2g - Carbohydrat: 5,4 – 9,8g - Vitamin và chất khoáng - 100% đạm đậu nành tinh chế - Không có lactose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	240	
12	Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đạm đậu nành cho trẻ trên 1 tuổi	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 60-80Kcal - Protein: 1,08-2,1g - Lipid: 2,64 – 4,2g - Carbohydrat: 5,4 – 9,8g - Vitamin và chất khoáng - 100% đạm đậu nành tinh chế - Không có lactose - Áp lực thẩm thấu: tối đa 300 mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	144	

th

STT	Tên hàng hóa	Thành phần dinh dưỡng	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Dạng bào chế	Đường dùng	Số lượng kế hoạch	Ghi chú
13	Thực phẩm dinh dưỡng y học cao năng lượng dành cho trẻ 1-10 tuổi	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 100-200Kcal - Protein: 3-8g - Lipid: 2-9g - Carbohydrat: 9-20g. - Có bổ sung vitamin và chất khoáng - Có casein phosphopeptid, arginin - Kết hợp đậm Whey và casein - MCT, Vitamin K2 tự nhiên - Có chứa Lactobacillus acidophilus (probiotic) - Áp lực thẩm thấu: Tối đa 450mOsm/kg nước	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	2400	
14	Công thức dinh dưỡng toàn phần cao năng lượng tăng cường miễn dịch cho trẻ 1-10 tuổi	Thành phần dinh dưỡng trong 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 120-150Kcalo - Protein: 3g-6g - Lipid: 4-7g - Carbohydrat: 10-15g - Đạm Whey kết hợp với Casein - Nucleotide (AMP,CMP,GMP,IMP,UMP)	Hộp	Hộp 750g	Bột	Uống	720	
15	Công thức dinh dưỡng dành cho trẻ 0-12 tháng tuổi	Tính trên 100ml pha chuẩn: - Năng lượng: 60-70Kcalo - Protein: 1,08g-2,1g - Lipid: 2,64g-4,2g - Carbohydrat: 5,4g-9,8g - Vitamin và chất khoáng, bổ sung 5HM0, nuleotide	Hộp	Hộp 400g	Bột	Uống	240	

PHỤ LỤC 02: BIỂU MẪU BÁO GIÁ

Công ty:
Địa chỉ:
Số ĐT công ty:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN NHI THÁI BÌNH

Công ty xin gửi bảng chào giá thực phẩm dinh dưỡng do công ty chúng tôi phân phối cụ thể như sau:

STT	STT mời báo giá	Tên hàng hóa	Thành phần	Đơn vị tính	Dạng bào chế	Qui cách đóng gói	Hạn dùng	Số đăng ký/Giấy phép lưu hành	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn giá sau VAT	Giá kê khai (VNĐ)	Ngày kê khai	Nơi kê khai	Link kê khai	Công dụng	Ghi chú
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]	[8]	[9]	[10]	[11]	[12]	[13]	[14]	[15]	[16]	[17]	[18]
1																	
2																	
...		...															

Công tyxin cam kết các thông tin ở trong bảng báo giá gửi Bệnh viện Nhi Thái Bình là đúng như đã đăng ký

Nếu sai chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật hiện hành

Bảng báo giá có hiệu lực 12 tháng kể từ ngày báo giá

....., Ngày tháng ... năm

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty:

Địa chỉ:

Số ĐT công ty:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BẢNG THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

STT	Tên đầy đủ doanh nghiệp	Mã số thuế	Địa chỉ	Email	Điện thoại	Giấy phép kinh doanh		GMP (nếu có)		Người đại diện Công ty		
						Số	Ngành nghề KD phù hợp	Số	Ngày hết hạn	Họ tên	Chức danh	Số điện thoại

....., Ngày tháng ... năm

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)